

Số: 1846 /QĐ-UBND

Bình Định, ngày 30 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Chương trình hành động của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/ 2025 của Bộ Chính trị và Kế hoạch số 157-KH/TU ngày 30/5/2025 của Tỉnh ủy về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/02/2025;

Căn cứ Quy định số 178-QĐ/TW ngày 27 tháng 6 năm 2024 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác xây dựng pháp luật;

Căn cứ Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30 tháng 4 năm 2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới;

Căn cứ Nghị quyết số 197/2025/QH15 ngày 17 tháng 5 năm 2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá trong xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật;

Căn cứ Nghị quyết số 140/NQ-CP ngày 17 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30 tháng 4 năm 2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới;

Căn cứ Kế hoạch số 157-KH/TU ngày 30 tháng 5 năm 2025 của Tỉnh ủy Bình Định thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30 tháng 4 năm 2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 85/TTr-STP ngày 25 tháng 5 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình hành động của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30 tháng 4 năm 2025 của Bộ Chính trị và Kế hoạch số 157-KH/TU ngày 30 tháng 5 năm 2025 của Tỉnh ủy về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới.

Điều 2. Giao Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Quyết định này.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các

huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- PVPTD;
- Lưu: VT, K2.

[Signature]

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



[Signature]
Nguyễn Tự Công Hoàng

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

Thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30 tháng 4 năm 2025 của Bộ Chính trị và Kế hoạch số 157-KH/TU ngày 30 tháng 5 năm 2025 của Tỉnh ủy về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1846 /QĐ-UBND ngày 30 /5/2025 của UBND tỉnh Bình Định)

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

a) Việc ban hành Chương trình hành động của Ủy ban nhân dân tỉnh nhằm thực hiện đầy đủ các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đã đề ra trong Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30 tháng 4 năm 2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới (viết tắt là Nghị quyết số 66-NQ/TW) và Nghị quyết số 140/NQ-CP ngày 17 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW (viết tắt là Nghị quyết số 140/NQ-CP).

b) Xây dựng hệ thống pháp luật hoàn thiện, làm cơ sở khơi dậy mọi tiềm năng và nguồn lực, tạo động lực mới cho phát triển nhanh và bền vững, phù hợp với điều kiện thực tế và đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh của địa phương.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Đến năm 2030, hệ thống văn bản quy phạm pháp luật được ban hành trên địa bàn tỉnh Bình Định đảm bảo về sự đồng bộ, thống nhất, kịp thời, khả thi và minh bạch; bảo đảm đầy đủ về cơ sở pháp lý cho hoạt động bình thường, liên tục, thông suốt của các cơ quan sau sắp xếp tổ chức bộ máy.

Các khó khăn, vướng mắc và bất cập phát sinh từ thực tiễn sẽ được tháo gỡ, mở đường cho kiến tạo phát triển, huy động mọi người dân và doanh nghiệp tham gia vào phát triển kinh tế - xã hội.

Giai đoạn 2025 - 2027, cơ bản hoàn thành việc xử lý và tham mưu cấp có thẩm quyền xử lý những điểm nghẽn về thể chế, góp phần thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội theo Nghị quyết số 192/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025 của Quốc hội. Trong đó, trước thời điểm sáp nhập tỉnh, chỉ đạo tiến hành rà soát các nghị quyết, quyết định của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh đang còn hiệu lực để thống nhất với tỉnh Gia Lai xử lý cho phù hợp gắn với việc sửa đổi, bổ sung, ban hành mới văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp bảo đảm cơ sở pháp lý cho hoạt động của bộ máy Nhà nước theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp. Chậm nhất, đến năm 2028, hoàn thiện

hệ thống pháp luật về đầu tư, kinh doanh theo thẩm quyền, tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động đầu tư, sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

b) Tầm nhìn đến năm 2045, các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của tỉnh Bình Định đạt cao về chất lượng; hiện đại, hợp hiến, hợp pháp, phù hợp các điều ước quốc tế. Các vấn đề bất cập, phát sinh từ thực tiễn được thực hiện nghiêm minh, nhất quán; Hiến pháp và pháp luật được thượng tôn; bảo vệ quyền con người, quyền công dân; quản trị hiện đại với bộ máy Nhà nước tinh gọn, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Tuân thủ sự lãnh đạo toàn diện, trực tiếp của Đảng trong công tác xây dựng pháp luật, phát huy cao độ tính Đảng trong xây dựng và thi hành pháp luật

- Việc xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh phải tuân thủ các chủ trương, kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh; công tác xây dựng pháp luật và kiểm tra, giám sát việc tổ chức thi hành pháp luật là nhiệm vụ trọng tâm, ưu tiên hàng đầu, xuyên suốt, thường xuyên trong hoạt động lãnh đạo của các cấp ủy đảng.

- Các đồng chí Thủ trưởng các sở, ban, ngành thuộc tỉnh trực tiếp phụ trách, chỉ đạo về công tác xây dựng và thi hành pháp luật tại cơ quan mình; chịu trách nhiệm chính về chất lượng của các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật do cơ quan mình tham mưu, trình, ban hành; gắn với công tác đánh giá, khen thưởng, sử dụng cán bộ và có chế tài, biện pháp xử lý đối với người không thực hiện đầy đủ trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo công tác xây dựng pháp luật. Chỉ đạo hình thành tổ chức pháp chế gắn với xây dựng đội ngũ pháp chế viên đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

- Cán bộ, đảng viên phải gương mẫu, đi đầu trong chấp hành và tuân thủ pháp luật, lan tỏa tinh thần thượng tôn Hiến pháp, pháp luật; thực hiện nghiêm kỷ cương, kỷ luật, các quy định của Đảng và Nhà nước về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, “lợi ích nhóm” trong xây dựng và thi hành pháp luật.

2. Nâng cao nhận thức, định hướng xây dựng pháp luật theo hướng vừa bảo đảm yêu cầu quản lý nhà nước, vừa khuyến khích sáng tạo, giải phóng toàn bộ sức sản xuất, khơi thông mọi nguồn lực phát triển

- Công tác xây dựng pháp luật phải bảo đảm tính có căn cứ pháp lý trên cơ sở bám sát các yêu cầu của thực tiễn địa phương. Thực hiện nghiêm túc tiêu chí trong quá trình cho ý kiến về quy trình rút gọn khi xây dựng văn bản quy phạm pháp luật. Các quy định phải đơn giản, dễ thực hiện, lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm; không gây khó cho người dân, doanh nghiệp. Phát huy đúng mức vai trò của đạo đức xã hội, các quy tắc đạo đức nghề nghiệp, quy tắc tự quản cộng đồng trong điều chỉnh các quan hệ xã hội.

- Chủ động kiểm tra, rà soát các quy định của pháp luật để phát hiện, xử lý hoặc kiến nghị xử lý các quy định mâu thuẫn, chồng chéo, không còn phù hợp với thực tiễn, các quy định thủ tục hành chính rườm rà, không hợp lý, “không quản được thì cấm” nhằm xây dựng môi trường pháp lý thuận lợi, thông thoáng, minh

bạch, thúc đẩy khởi nghiệp sáng tạo, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh ổn định, tạo cơ sở để khu vực kinh tế tư nhân tiếp cận hiệu quả các nguồn lực về vốn, đất đai, nhân lực chất lượng cao.

- Tập trung xây dựng, tổ chức thi hành pháp luật về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, tạo hành lang pháp lý cho những vấn đề mới, phi truyền thống (trí tuệ nhân tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, khai thác nguồn lực dữ liệu, tài sản mã hóa...) để hình thành các động lực tăng trưởng mới, thúc đẩy phát triển lực lượng sản xuất mới.

- Bảo đảm quy trình xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật dân chủ, chuyên nghiệp, khoa học, kịp thời, khả thi, hiệu quả; tuân thủ nghiêm quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản hướng dẫn thi hành Luật. Thực hiện tổng kết, khảo sát thực tiễn; lựa chọn chính sách, biện pháp phải đánh giá tác động kỹ lưỡng, thực chất, khoa học. Chú trọng rà soát nội dung dự thảo với các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan để phát hiện, xử lý kịp thời những vấn đề mâu thuẫn, chồng chéo giữa quy định trong văn bản quy phạm pháp luật hiện hành và văn bản dự kiến trình cơ quan có thẩm quyền ban hành, bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật.

- Khi tham mưu, đề xuất việc ban hành văn bản phải đúng thẩm quyền về nội dung và hình thức theo quy định của pháp luật; hồ sơ đề nghị xây dựng, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật phải đảm bảo đầy đủ các thành phần theo quy định. Tuyệt đối không trình Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ban hành các văn bản hành chính có chứa quy phạm pháp luật hoặc ban hành quy phạm pháp luật bằng hình thức văn bản cá biệt.

- Đẩy mạnh truyền thông chính sách, nhất là các chính sách có tác động lớn đến xã hội, người dân, doanh nghiệp. Thực hiện nghiêm túc quy định về phản biện xã hội, góp ý đối với dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, cơ quan chủ trì soạn thảo có trách nhiệm nghiên cứu tiếp thu, giải trình đầy đủ và công khai việc tiếp thu, giải trình ý kiến phản biện xã hội, góp ý, thẩm định dự thảo văn bản quy phạm pháp luật.

- Khẩn trương rà soát, sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp luật đáp ứng yêu cầu thực hiện chủ trương tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, sắp xếp đơn vị hành chính, gắn với phân cấp, phân quyền tối đa theo phương châm “địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm” và việc cơ cấu lại không gian phát triển mới ở địa phương sau sắp xếp.

- Thúc đẩy phát triển mạnh mẽ hệ thống dịch vụ pháp lý, hỗ trợ pháp lý, trợ giúp pháp lý, đăng ký biện pháp bảo đảm để người dân và doanh nghiệp dễ tiếp cận pháp luật, quản trị rủi ro pháp lý. Ưu tiên nguồn lực hỗ trợ pháp lý cho khu vực kinh tế tư nhân.

3. Tạo sự chuyển biến tích cực, đột phá trong công tác thi hành pháp luật, bảo đảm pháp luật được thực hiện công bằng, nghiêm minh, nhất quán, kịp thời, hiệu lực và hiệu quả; gắn kết chặt chẽ giữa xây dựng và thi hành pháp luật

- Quán triệt đến đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức phát huy cao độ tinh thần phục vụ Nhân dân, tư duy kiến tạo phát triển, hành động vì lợi ích chung; thực hiện nhất quán quan điểm người dân và doanh nghiệp được làm những gì luật không cấm.

- Ưu tiên bảo đảm hiệu quả thi hành pháp luật nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và trong các lĩnh vực dân sinh quan trọng khác (an toàn thực phẩm, bảo vệ môi trường, bảo đảm an ninh, an toàn trên không gian mạng...). Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp trong giám sát thi hành pháp luật.

- Tập trung xây dựng văn hóa tuân thủ pháp luật, bảo đảm thượng tôn Hiến pháp và pháp luật trở thành chuẩn mực ứng xử của mọi chủ thể trong xã hội. Đa dạng hóa phương thức truyền thông chính sách, phổ biến, giáo dục pháp luật, nhất là thông qua ứng dụng công nghệ số; ưu tiên những nội dung quan trọng được phát trên khung giờ thu hút đông đảo khán, thính giả trên hệ thống phát thanh, truyền hình của địa phương.

- Chú trọng công tác hướng dẫn áp dụng pháp luật để bảo đảm sức sống của văn bản quy phạm pháp luật. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ trong việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về văn bản quy phạm pháp luật nhằm tháo gỡ nhanh nhất những “điểm nghẽn” có nguyên nhân xuất phát từ quy định của pháp luật.

- Đề cao công tác phòng ngừa, cảnh báo vi phạm pháp luật đi đôi với việc tăng cường giám sát, kiểm tra, thanh tra, phát hiện và xử lý nghiêm minh, kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật, nhất là các hành vi tham nhũng, tiêu cực, lạm quyền, thiếu trách nhiệm; đồng thời, góp phần khắc phục bệnh đùn đẩy, né tránh trách nhiệm. Nghiêm cấm việc lợi dụng phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực để trục lợi hoặc can thiệp, cản trở hoạt động bình thường của cơ quan, tổ chức, cá nhân. Không “hình sự hóa” các mối quan hệ kinh tế, hành chính, dân sự; không dùng biện pháp hành chính để can thiệp, giải quyết các tranh chấp dân sự, kinh tế.

- Tiến hành tổng kết, đánh giá, kiểm tra, rà soát các văn bản quy phạm pháp luật sau khi ban hành để kịp thời phát hiện các quy định không phù hợp, không khả thi để xử lý hoặc đề xuất xử lý nhằm nâng cao chất lượng xây dựng và thi hành pháp luật. Tăng cường đối thoại, lắng nghe ý kiến phản ánh để giải quyết kịp thời khó khăn, vướng mắc về pháp lý cho cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp, địa phương.

4. Tăng cường hiệu quả công tác hợp tác quốc tế, pháp luật quốc tế

- Đảm bảo thực hiện tốt các nguyên tắc, nhiệm vụ, quyền hạn và quy trình phối hợp giải quyết tranh chấp đầu tư quốc tế theo quy định tại Quyết định số 14/2020/QĐ-TTg ngày 08/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế phối hợp giải quyết tranh chấp đầu tư quốc tế.

- Thực hiện hiệu quả Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ chuyên gia pháp lý tư vấn cho Chính phủ, các Bộ, ngành và địa phương khi tham gia giải quyết tranh chấp đầu tư quốc tế giai đoạn 2025 - 2030 ban hành kèm theo Quyết định số 1364/QĐ-TTg ngày 11/11/2024 của Thủ tướng Chính phủ; trong đó, chú trọng bồi dưỡng, nâng cao trình độ, năng lực và kỹ năng về pháp luật quốc tế và đầu tư quốc tế cho đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác quản lý nhà nước về đầu tư nước ngoài, công tác xây dựng pháp luật, pháp chế, công tác phòng ngừa và giải quyết

tranh chấp đầu tư quốc tế tại các sở, ban, ngành thuộc tỉnh; hướng tới mục tiêu cho đến năm 2030, tỉnh Bình Định có ít nhất 01 - 02 cán bộ, công chức, viên chức đủ năng lực thực hiện công việc phòng ngừa và giải quyết tranh chấp đầu tư quốc tế.

- Tham gia tích cực vào việc xây dựng thể chế và pháp luật quốc tế trên cơ sở các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên; bảo đảm văn bản quy phạm pháp luật tương thích với các điều ước quốc tế có liên quan mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên.

5. Áp dụng các giải pháp đột phá nhằm phát triển nguồn nhân lực làm công tác xây dựng pháp luật

- Thực hiện chính sách đặc thù, vượt trội, áp dụng chế độ thù lao, thuê khoán tương xứng để thu hút, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tham gia các nhiệm vụ, hoạt động xây dựng pháp luật, thi hành pháp luật; thực hiện hỗ trợ hằng tháng bằng 100% mức lương theo hệ số lương hiện hưởng đối với người trực tiếp, thường xuyên làm công tác xây dựng pháp luật tại một số cơ quan, đơn vị theo quy định của cơ quan có thẩm quyền.

- Xây dựng chương trình, tổ chức các khóa đào tạo chuyên sâu về nghiệp vụ xây dựng pháp luật và tổ chức thi hành pháp luật cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm công tác xây dựng pháp luật.

- Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, bản lĩnh chính trị nhằm nâng cao năng lực, phẩm chất cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm công tác xây dựng pháp luật, tổ chức thi hành pháp luật, không để bị chi phối, tác động bởi các hành vi không lành mạnh làm sai lệch chủ trương chính sách, nội dung văn bản quy phạm pháp luật.

- Ưu tiên chọn cán bộ, công chức, viên chức đã được đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng xây dựng pháp luật hoặc có kinh nghiệm trong công tác tham mưu xây dựng pháp luật tham gia tổ soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật.

6. Tăng cường chuyển đổi số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn trong công tác xây dựng và thi hành pháp luật

- Ưu tiên nguồn lực xây dựng, phát triển hạ tầng công nghệ thông tin, cơ sở dữ liệu lớn, ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo phục vụ đổi mới, hiện đại hóa công tác xây dựng, tổ chức thi hành pháp luật, bảo đảm “đúng, đủ, sạch, sống”, liên thông, dễ khai thác, dễ sử dụng, an toàn thông tin và bí mật nhà nước.

- Phối hợp triển khai Hệ thống thông tin tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về văn bản quy phạm pháp luật; Đề án xây dựng cơ sở dữ liệu lớn về pháp luật và Đề án ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong công tác xây dựng, kiểm tra và rà soát văn bản quy phạm pháp luật; quản lý nhà nước về công tác xây dựng pháp luật.

- Ứng dụng công nghệ số, chuyển đổi số đồng bộ trong phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, đăng ký biện pháp bảo đảm; lồng ghép nội dung phổ biến, giáo dục pháp luật vào phong trào “học tập số”.

- Thực hiện chính sách thúc đẩy doanh nghiệp công nghệ số phát triển, cung cấp các dịch vụ, tiện ích số trong lĩnh vực pháp luật.

7. Thực hiện cơ chế tài chính đặc biệt cho công tác xây dựng và thi hành pháp luật

- Thực hiện cơ chế phân bổ, quản lý, sử dụng ngân sách dành cho công tác xây dựng pháp luật trên nguyên tắc kịp thời, đúng, đủ và gắn với khoán chi theo kết quả, sản phẩm của từng nhiệm vụ, hoạt động. Người đứng đầu cơ quan được giao nhiệm vụ, hoạt động xây dựng pháp luật được quyền chủ động và chịu trách nhiệm trước pháp luật trong việc phân bổ, quản lý, sử dụng kinh phí được giao.

- Bảo đảm tỷ lệ chi ngân sách nhà nước cho công tác xây dựng pháp luật theo phân bổ ngân sách Trung ương và điều kiện thực tiễn của tỉnh; bảo đảm hiệu quả, gắn với quản lý công khai, minh bạch, phòng ngừa, ngăn chặn mọi biểu hiện trục lợi, hướng lái chính sách.

- Bố trí nguồn ngân sách phù hợp, tương xứng cho công tác tổ chức thi hành pháp luật. Ưu tiên nguồn lực tương xứng cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý cho đối tượng đặc thù, yếu thế, đồng bào dân tộc thiểu số.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng chương trình, kế hoạch hướng dẫn, vận động Nhân dân thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW và Nghị quyết số 140/NQ-CP, phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội, tham gia xây dựng và thi hành pháp luật, xây dựng văn hóa tuân thủ pháp luật.

2. Các sở, ban, ngành, địa phương:

- Tổ chức nghiên cứu, quán triệt, tuyên truyền và xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW, Nghị quyết số 140/NQ-CP, Kế hoạch số 157-KH/TU ngày 30/5/2025 của Tỉnh ủy Bình Định.

- Tập trung chỉ đạo thực hiện nội dung nhiệm vụ được giao trong Chương trình hành động của Ủy ban nhân dân tỉnh và Phụ lục kèm theo; tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện, định kỳ 6 tháng báo cáo kết quả về Sở Tư pháp trước ngày 10/6 và trước ngày 25/11 để tổng hợp, báo cáo Ban Chỉ đạo Trung ương, Bộ Tư pháp và Ban Chỉ đạo tỉnh theo quy định.

3. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bảo đảm nguồn kinh phí thực hiện hằng năm theo Nghị quyết số 66-NQ/TW.

4. Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan theo dõi, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình hành động, định kỳ 6 tháng báo cáo kết quả với Bộ Tư pháp và Ban Chỉ đạo tỉnh theo quy định.

5. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu thấy cần sửa đổi, bổ sung những nội dung cụ thể thuộc Chương trình hành động này, các sở, ban, ngành, địa phương chủ động đề xuất gửi Sở Tư pháp để tổng hợp và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.



Phụ lục
DANH MỤC NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG CỦA UBND TỈNH
THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 66-NQ/TW NGÀY 30/4/2025 CỦA BỘ CHÍNH TRỊ
VỀ ĐỔI MỚI CÔNG TÁC XÂY DỰNG VÀ THI HÀNH PHÁP LUẬT ĐÁP ỨNG
YÊU CẦU PHÁT TRIỂN ĐẤT NƯỚC TRONG KỶ NGUYÊN MỚI
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /5/2025 của UBND tỉnh Bình Định)

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
I.	Tuân thủ sự lãnh đạo toàn diện, trực tiếp của Đảng trong công tác xây dựng pháp luật, phát huy cao độ tính Đảng trong xây dựng và thi hành pháp luật				
1.	Xây dựng, ban hành và triển khai Kế hoạch thông tin, tuyên truyền thường xuyên, sâu rộng về nội dung Nghị quyết số 66-NQ/TW theo hướng: đa dạng hóa các hình thức truyền thông qua báo chí, phát thanh, truyền hình, các nền tảng số, mạng xã hội và các phương tiện điện tử khác; cụ thể hóa nội dung tuyên truyền cho từng nhóm đối tượng.	Các sở, ban, ngành, địa phương, Đài Phát thanh và Truyền hình Bình Định, Báo Bình Định, các cơ quan thông tấn, báo chí tại địa phương	Sở Tư pháp	Kế hoạch	Tháng 6/2025
2.	Xây dựng, ban hành và chỉ đạo triển khai Kế hoạch thực hiện Kế hoạch của Tỉnh uỷ và Chương trình hành động của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW.	Các sở, ban, ngành, địa phương	Sở Tư pháp	Kế hoạch	Tháng 6/2025
3.	Xây dựng Kế hoạch của UBND tỉnh về việc bảo đảm 100% người đứng đầu sở, ban, ngành, địa phương phải trực tiếp lãnh đạo,	Sở Tư pháp	Sở Nội vụ Các sở, ban, ngành, địa	Kế hoạch	Tháng 6/2025

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
	chỉ đạo công tác xây dựng pháp luật, chịu trách nhiệm chính về chất lượng văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan mình tham mưu, trình, ban hành (Thay thế Kế hoạch số 189/KH-UBND ngày 06/01/2024 của UBND tỉnh)		phương		
4.	Đẩy mạnh quán triệt trách nhiệm của các cấp ủy Đảng trong lãnh đạo toàn diện, trực tiếp đối với việc thể chế hoá chủ trương, đường lối của Đảng thành pháp luật; công tác xây dựng pháp luật và kiểm tra, giám sát việc tổ chức thi hành pháp luật là nhiệm vụ trọng tâm, ưu tiên hàng đầu, xuyên suốt, thường xuyên trong hoạt động lãnh đạo của các cấp ủy đảng.	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành, địa phương	Văn bản quán triệt của UBND tỉnh	Tháng 6/2025
5.	Đẩy mạnh quán triệt thực hiện nghiêm, kỷ cương, kỷ luật Quy định số 178-QĐ/TW ngày 27/6/2024 của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 10/NQ-CP ngày 13/01/2025 của Chính phủ, Kế hoạch số 30/KH-UBND ngày 12/02/2025 của UBND tỉnh về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác xây dựng pháp luật.	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành, địa phương	Văn bản quán triệt của UBND tỉnh	Tháng 6/2025
6.	Các cơ quan được giao chủ trì xây dựng dự thảo văn bản quy phạm pháp luật phải nghiên cứu, đánh giá các chủ trương, đường lối của Đảng có liên quan đến nội dung dự thảo văn bản nhằm đảm bảo sự phù hợp của chính sách pháp luật, dự thảo văn bản với	Các sở, ban, ngành, địa phương	Sở Tư pháp	Văn bản báo cáo	Thường xuyên

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
	chủ trương, đường lối của Đảng; thực hiện trách nhiệm báo cáo, xin ý kiến cơ quan có thẩm quyền của Đảng đối với các dự thảo văn bản có nội dung phức tạp, tác động lớn đến người dân, doanh nghiệp.				
II.	Nâng cao nhận thức, định hướng xây dựng pháp luật theo hướng vừa bảo đảm yêu cầu quản lý nhà nước, vừa khuyến khích sáng tạo, giải phóng toàn bộ sức sản xuất, khơi thông mọi nguồn lực phát triển				
1.	Thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu, góp ý dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp năm 2013.	Sở Tư pháp	Sở, ban, ngành, địa phương	Báo cáo	Tháng 5/2025
2.	Rà soát toàn bộ hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, xác định các quy định mâu thuẫn, chồng chéo, không còn phù hợp với thực tiễn; tổng hợp, báo cáo cơ quan có thẩm quyền xử lý nhằm tháo gỡ “điểm nghẽn” thể chế, pháp luật; xây dựng môi trường pháp lý thuận lợi, thông thoáng, minh bạch cho mọi hoạt động của người dân, doanh nghiệp.	Sở Tư pháp	Sở, ban, ngành liên quan	Báo cáo	Tháng 6/2025 Thường xuyên
3.	Rà soát toàn bộ hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, xác định các quy định thủ tục hành chính rườm rà, không hợp lý, quy định nội dung “không quản được thì cấm”, quy định thẩm quyền quyết định của cấp Trung ương; kiến nghị cắt giảm thủ tục hành chính, nhiệm vụ, nội dung cần phân cấp, ủy quyền cho các cơ quan quản lý nhà nước ở địa phương; đảm bảo thực hiện triệt để nguyên	Sở Tư pháp	Sở, ban, ngành liên quan	Báo cáo	Tháng 6/2025 Thường xuyên

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
	tắc “ <i>Phân cấp, phân quyền gắn với đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, bảo đảm việc nào, cấp nào sát thực tế hơn, giải quyết kịp thời và phục vụ tốt hơn các yêu cầu của tổ chức và người dân thì giao cho cấp đó thực hiện</i> ” và “ <i>địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm</i> ”.				
4.	Lập Danh mục và tổ chức rà soát toàn bộ Nghị quyết, Quyết định của HĐND, UBND tỉnh ban hành còn hiệu lực; đề xuất xử lý từng văn bản quy phạm pháp luật để phù hợp với mô hình chính quyền hai cấp (cấp tỉnh và cấp xã); nội dung đề xuất xử lý phải cụ thể (sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ), đồng thời phải phân định rõ thẩm quyền, trách nhiệm giữa cấp tỉnh và cấp xã.	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành	Báo cáo	Tháng 6/2025
5.	Tham mưu UBND tỉnh việc áp dụng, xử lý Nghị quyết, Quyết định của HĐND, UBND tỉnh đang còn hiệu lực hoặc ban hành văn bản quy phạm pháp luật mới để áp dụng sau khi hình thành đơn vị hành chính cấp tỉnh mới theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành, địa phương	Văn bản tham mưu	Tháng 7/2025
6.	Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật do cơ quan có thẩm quyền ở Trung ương ban hành, xác định toàn bộ nội dung phân cấp cho chính quyền địa phương quy định; tham mưu HĐND, UBND giao cơ quan chủ trì	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành, địa phương	Báo cáo	Hằng tháng

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
	xây dựng, tham mưu ban hành văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành.				
7.	Tham mưu, đề xuất việc ban hành văn bản phải đúng thẩm quyền về nội dung, hình thức; hồ sơ dự thảo phải đảm bảo đầy đủ các thành phần theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Không trình HĐND, UBND ban hành các văn bản hành chính có chứa quy phạm pháp luật.	Các sở, ban, ngành, địa phương	Sở Tư pháp	Nghị quyết, quyết định của HĐND, UBND các cấp hợp hiến, hợp pháp về hình thức, nội dung, quy trình và thẩm quyền.	Thường xuyên
8.	Thực hiện tổng kết, khảo sát thực tiễn; lựa chọn chính sách, biện pháp phải đánh giá tác động kỹ lưỡng, thực chất, khoa học. Chú trọng rà soát nội dung dự thảo với các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan để xử lý kịp thời những vấn đề mâu thuẫn, chồng chéo.	Các sở, ban, ngành, địa phương	Sở Tư pháp		Thường xuyên
9.	Tham mưu HĐND, UBND tỉnh xây dựng, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật để thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp trong lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Tư pháp, các sở, ban, ngành liên quan	Nghị quyết, quyết định của HĐND, UBND tỉnh được ban hành	Thường xuyên
10.	Đề xuất chính sách hỗ trợ lĩnh vực công nghệ mới, tập trung xây dựng cơ chế, chính sách cho AI, dữ liệu lớn, tài sản số, công	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Tư pháp, các sở, ban, ngành liên	Văn bản quy phạm pháp luật	Năm 2025-2026

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
	nghệ xanh		quan	của HĐND, UBND tỉnh được ban hành	
11.	Đề xuất cơ quan có thẩm quyền tháo gỡ khó khăn, vướng mắc đối với các dự án tồn đọng, vướng thủ tục, chậm tiến độ.	Sở Tài chính	Sở, ban, ngành, địa phương, doanh nghiệp liên quan	Văn bản báo cáo	Năm 2025-2026
12.	Rà soát, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền hoàn thiện pháp luật về điều kiện đầu tư kinh doanh theo hướng cắt giảm ít nhất 30% điều kiện đầu tư kinh doanh bảo đảm nguyên tắc cân đối, hợp lý giữa mức độ hạn chế quyền với lợi ích chính đáng đạt được.	Sở Tài chính	Văn phòng UBND tỉnh Sở Tư pháp Các sở, ban, ngành liên quan	Báo cáo	Năm 2025
13.	Rà soát, đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực an ninh, trật tự.	Công an tỉnh	Sở Tư pháp Sở, ban, ngành, địa phương liên quan	Báo cáo	Năm 2025
14.	Tham gia tích cực vào việc xây dựng Đề án của Thủ tướng Chính phủ thực hiện soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật tập trung, chuyên nghiệp.	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành, địa phương	Văn bản tham gia ý kiến	Năm 2026
III.	Tạo sự chuyển biến tích cực, đột phá trong công tác thi hành pháp luật, bảo đảm pháp luật được thực hiện công bằng, nghiêm minh, nhất quán, kịp thời, hiệu lực và hiệu quả; gắn kết chặt chẽ giữa xây dựng và thi hành pháp luật				
1.	Ban hành văn bản hướng dẫn việc xây dựng	Sở Tư pháp	Sở, ban,	Văn bản	Tháng

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
	kế hoạch triển khai thi hành văn bản quy phạm pháp luật.		ngành, địa phương	hướng dẫn	7/2025
2.	Ban hành kế hoạch, văn bản triển khai thi hành luật, nghị quyết, pháp lệnh của Quốc hội liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước của cơ quan, đơn vị, địa phương.	Sở, ban, ngành, địa phương	Sở Tư pháp	Kế hoạch	Thường xuyên
3.	Xây dựng, ban hành kế hoạch truyền thông về Công pháp luật quốc gia nhằm giúp người dân, doanh nghiệp thuận lợi trong tra cứu thông tin pháp luật và tình hướng pháp lý cụ thể.	Sở Tư pháp	Sở, ban, ngành, địa phương	Kế hoạch	Tháng 7/2025
4.	Xây dựng, trình Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch theo dõi việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật của địa phương.	Sở Tư pháp	Sở, ban, ngành, địa phương	Kế hoạch	Hằng năm
5.	Tổ chức thi hành pháp luật về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, tạo hành lang pháp lý cho những vấn đề mới, phi truyền thống (trí tuệ nhân tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, khai thác nguồn lực dữ liệu, tài sản mã hóa...).	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở, ban, ngành, địa phương	Kế hoạch, văn bản, báo cáo triển khai	Thường xuyên
6.	Tham mưu tổ chức thực hiện hiệu quả các cơ chế, chính sách ưu đãi cụ thể, khả thi, hiệu quả để phát triển kinh tế tư nhân.	Sở Tài chính,	Văn phòng UBND tỉnh Sở Tư pháp Sở, ban, ngành liên quan, địa phương	Kế hoạch, văn bản, báo cáo triển khai	Thường xuyên
7.	Tham mưu thực hiện cơ chế thử nghiệm có kiểm soát cho các mô hình kinh tế mới, kinh	Sở Khoa học và Công nghệ	Văn phòng UBND tỉnh	Kế hoạch, văn bản, báo	Thường xuyên

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
	doanh dựa trên công nghệ và nền tảng số.		Sở Tư pháp Sở, ban, ngành liên quan, địa phương	cáo triển khai	
8.	Tổ chức Ngày pháp luật Việt Nam hiệu quả, thiết thực, thực chất nhằm xây dựng văn hóa tuân thủ pháp luật, bảo đảm thượng tôn Hiến pháp và pháp luật trở thành chuẩn mực ứng xử của mọi chủ thể trong xã hội.	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành, địa phương	Các hình thức phù hợp (mít tinh, hội thảo, tọa đàm, thi tìm hiểu pháp luật...)	Thường xuyên
9.	Ứng dụng công nghệ số để đa dạng hóa phương thức truyền thông chính sách, phổ biến, giáo dục pháp luật; ưu tiên những nội dung quan trọng được phát trên khung giờ thu hút đông đảo khán, thính giả trên hệ thống phát thanh, truyền hình của địa phương.	Sở Tư pháp Đài Phát thanh và Truyền hình Bình Định, Báo Bình Định, các cơ quan thông tấn, báo chí tại địa phương	Các sở, ban, ngành, địa phương	Kế hoạch, Chương trình, văn bản triển khai	Thường xuyên
10.	Hướng dẫn áp dụng văn bản QPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành trong năm 2025 đối với những lĩnh vực do mình đề xuất ban hành, bảo đảm phù hợp với quy định của Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2025 và Điều 5 Nghị định số 80/2025/NĐ-CP.	Các Sở, ban, ngành	Sở Tư pháp	Văn bản hướng dẫn	Thường xuyên
11.	Tăng cường kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND các cấp ban	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành, địa	Báo cáo, Kết luận	Thường xuyên,

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
	hành, kịp thời phát hiện những nội dung trái pháp luật và kiến nghị xử lý		phương	kiểm tra	định kỳ
12.	Thực hiện rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND các cấp theo quy định.	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành, địa phương	Quyết định công bố danh mục văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực, tạm ngưng hiệu lực	Hằng năm
13.	Thường xuyên đánh giá hiệu lực, hiệu quả văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND các cấp (Theo dõi, kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm công tác tổ chức thi hành pháp luật; tăng cường các hoạt động điều tra, khảo sát).	Các sở, ban, ngành, địa phương	Sở Tư pháp	Báo cáo đánh giá, đề xuất sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, thay thế Nghị quyết, quyết định. (nếu có)	Thường xuyên
14.	Tăng cường đối thoại, lắng nghe ý kiến phản ánh để giải quyết kịp thời khó khăn, vướng mắc về pháp lý cho cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp, địa phương.	Các sở, ban, ngành, địa phương	Sở Tư pháp	Báo cáo kết quả phản ánh, kiến nghị	Thường xuyên
15.	Triển khai thực hiện hiệu quả Hệ thống thông tin tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về văn bản quy phạm pháp luật.	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành, địa phương	Văn bản triển khai	Thường xuyên
16.	Thực hiện tiếp nhận và xử lý đề nghị, kiến nghị xử lý văn bản quy phạm pháp luật theo quy định.	Sở, ban, ngành	Sở Tư pháp	Các văn bản hướng dẫn hoặc đề nghị	Thường xuyên

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
				cơ quan có thẩm quyền hướng dẫn	
17.	Thực hiện hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh.	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành, địa phương	Kế hoạch của UBND tỉnh	Thường xuyên
18.	Tăng cường công tác phòng ngừa, cảnh báo vi phạm pháp luật đi đôi với hậu kiểm, giám sát, kiểm tra, thanh tra, phát hiện và xử lý nghiêm minh, kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật.	Các sở, ban, ngành, địa phương	Sở, ban, ngành liên quan	Báo cáo (nếu có)	Thường xuyên
IV.	Tăng cường hiệu quả công tác hợp tác quốc tế, pháp luật quốc tế				
1.	Tuân thủ nguyên tắc, nhiệm vụ, quyền hạn và quy trình phối hợp giải quyết tranh chấp đầu tư quốc tế theo quy định tại Quyết định số 14/2020/QĐ-TTg ngày 08/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế phối hợp giải quyết tranh chấp đầu tư quốc tế.	Các sở, ban, ngành, địa phương	Sở Tư pháp		Thường xuyên
2.	Thu hút, xét tuyển, đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ, năng lực và kỹ năng về pháp luật quốc tế và đầu tư quốc tế cho đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác quản lý nhà nước về đầu tư nước ngoài, công tác xây dựng pháp luật, pháp chế, công tác phòng ngừa và giải quyết tranh chấp đầu tư quốc tế tại các sở, ban, ngành thuộc tỉnh; hướng tới	Các sở, ban, ngành, địa phương	Văn phòng UBND tỉnh, Sở Tư pháp		2025 - 2030

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
	mục tiêu đến năm 2030, tỉnh Bình Định có ít nhất 01-02 cán bộ, công chức, viên chức đủ năng lực thực hiện công việc phòng ngừa và giải quyết tranh chấp đầu tư quốc tế.				
3.	Tham gia xây dựng Đề án tăng cường sự tham gia của các chuyên gia pháp luật Việt Nam trong các tổ chức pháp lý quốc tế và cơ quan tài phán quốc tế.	Sở Tư pháp	Văn phòng UBND tỉnh, sở, ban, ngành	Văn bản tham gia ý kiến	Năm 2026
V.	Áp dụng các giải pháp đột phá nhằm phát triển nguồn nhân lực làm công tác xây dựng pháp luật				
1.	Tham mưu xây dựng, ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 197/2025/QH15 ngày 17/5/2025 của Quốc hội, Nghị định hướng dẫn của Chính phủ về một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá trong xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật.	Sở Tư pháp	Sở, ban, ngành	Kế hoạch	Tháng 7/2025
2.	Thực hiện rà soát, xét chuyển ngạch cho công chức thực hiện công tác pháp chế ở các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh theo quy định và hướng dẫn của Bộ Tư pháp.	Sở Nội vụ	Sở, ban, ngành liên quan	Báo cáo	Tháng 6/2025
3.	Triển khai thực hiện cơ chế hỗ trợ hằng tháng đối với người trực tiếp, thường xuyên làm công tác xây dựng pháp luật tại một số cơ quan, đơn vị theo quy định của cơ quan có thẩm quyền.	Sở Tài chính	Sở Tư pháp; Sở Nội vụ; các sở, ban, ngành		Sau khi Nghị quyết của Quốc hội, Nghị định của Chính phủ về một số

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
					cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá trong xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành có hiệu lực
4.	Tăng cường bồi dưỡng bản lĩnh chính trị nhằm nâng cao năng lực, phẩm chất cho đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác xây dựng pháp luật, tổ chức thi hành pháp luật, không để bị chi phối, tác động bởi các hành vi không lành mạnh làm sai lệch chủ trương chính sách, nội dung văn bản quy phạm pháp luật.	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành, địa phương		Thường xuyên
5.	Tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ về xây dựng pháp luật cho cán bộ, công chức làm công tác xây dựng pháp luật tại các sở, ban, ngành thuộc tỉnh; trong đó chú trọng kỹ năng tham mưu, đề xuất xây dựng chính sách.	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành,	Hội nghị	Tháng 7/2025
6.	Tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ về xây dựng pháp luật cho cán bộ, công chức làm công tác xây dựng pháp luật tại cấp xã.	Sở Tư pháp	Sở Nội vụ, HĐND, UBND cấp xã	Hội nghị	Tháng 6/2025

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
7.	Ưu tiên chọn cán bộ, công chức, viên chức đã được đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng xây dựng pháp luật hoặc có kinh nghiệm trong công tác tham mưu xây dựng pháp luật tham gia tổ soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật.	Các sở, ban, ngành, địa phương	Sở, ban, ngành, đơn vị liên quan	Quyết định thành lập Tổ soạn thảo văn bản QPPL	Thường xuyên
8.	Triển khai thực hiện cơ chế thu hút, tiếp nhận chuyên gia, nhà khoa học pháp lý, luật gia, luật sư giỏi vào khu vực công.	Sở Nội vụ	Sở Tư pháp; các sở, ban, ngành; địa phương	Văn bản triển khai	Thường xuyên
VI.	Tăng cường chuyển đổi số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn trong công tác xây dựng và thi hành pháp luật				
1.	Ứng dụng công nghệ số, chuyển đổi số đồng bộ trong phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, đăng ký biện pháp bảo đảm. Lồng ghép nội dung phổ biến, giáo dục pháp luật vào phong trào “học tập số”.	Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành, địa phương		Thường xuyên
2.	Triển khai thực hiện Đề án xây dựng cơ sở dữ liệu lớn về pháp luật.	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Tư pháp Các sở, ban, ngành, địa phương	Nhiệm vụ tích hợp trong Đề án	2025- 2026
3.	Triển khai thực hiện Đề án ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong công tác xây dựng, kiểm tra và rà soát văn bản quy phạm pháp luật; quản lý nhà nước về công tác xây dựng pháp luật	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Tư pháp Các sở, ban, ngành, địa phương	Nhiệm vụ tích hợp trong Đề án	2025- 2026
4.	Phát triển hạ tầng công nghệ thông tin, hệ thống thông tin, nền tảng số phục vụ hoạt	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Tư pháp Các sở, ban,		Thường xuyên

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
	động quản lý, xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật và một số nhiệm vụ, hoạt động tổ chức thi hành pháp luật hỗ trợ trực tiếp cho xây dựng pháp luật, bảo đảm an toàn, an ninh thông tin.		ngành, địa phương		
5.	Thực hiện chính sách thúc đẩy doanh nghiệp công nghệ số phát triển, cung cấp các dịch vụ, tiện ích số trong lĩnh vực pháp luật.	Các sở, ban, ngành, địa phương	Sở Tài chính		Thường xuyên
VII.	Thực hiện cơ chế tài chính đặc biệt cho công tác xây dựng và thi hành pháp luật				
1.	Thực hiện cơ chế phân bổ, quản lý, sử dụng ngân sách dành cho công tác xây dựng pháp luật trên nguyên tắc kịp thời, đúng, đủ và gắn với khoán chi theo kết quả, sản phẩm của từng nhiệm vụ, hoạt động. Người đứng đầu cơ quan được giao nhiệm vụ, hoạt động xây dựng pháp luật được quyền chủ động và chịu trách nhiệm trước pháp luật trong việc phân bổ, quản lý, sử dụng kinh phí được giao.	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành, địa phương		Thường xuyên
2.	Bố trí ngân sách tương xứng cho công tác tổ chức thi hành pháp luật, ưu tiên cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý cho đối tượng đặc thù, yếu thế, đồng bào dân tộc thiểu số./.	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành, địa phương		Thường xuyên